



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **0769**CNNB-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

- Mã chứng khoán: NBW

- Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại liên hệ: 19001210

Fax: 028.54122500

- E-mail: tchccapnuocnhabe@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/4/2023 tại đường dẫn: www.capnuocnhabe.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023.



Lý Thành Tài



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/NQ-CNNB-ĐHĐCD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2023 diễn ra vào ngày 18/4/2023 tại trụ sở Công ty, gồm các nội dung sau:

(1) Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch năm 2023, (2) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, (3) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, (4) Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán, (5) Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, (6) Trình chế độ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023, (7) Trình xem xét và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, (8) Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2022 và đơn giá mua bán si nước sạch năm 2023; trình tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định Hợp đồng mua bán si nước sạch cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, (9) Trình Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022, phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023, theo Báo cáo số 391/BC-CNNB-KHVTTH ngày 17/3/2023 của Giám đốc Công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 như sau: Sản lượng nước là 71.105 ngàn m³, đạt 98,08% kế hoạch; tổng doanh thu 855.531 triệu đồng, đạt 101,60% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế là 26,592 triệu đồng, đạt 115,93% kế hoạch.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu năm 2023 như sau: Sản lượng nước là 72.500 ngàn m³, tăng 1,96% so với năm 2022; tổng doanh thu 873.234 triệu đồng, tăng 2,07% so với năm 2022; lợi nhuận trước thuế là 27.900 triệu đồng, tăng 3,52% so với năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, theo Báo cáo số 412/BC-CNNB-HĐQT ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, theo Báo cáo số 539/BC-CNNB-BKS ngày 28/3/2023 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, theo Tờ trình số 540/TTr-CNNB-HĐQT ngày 28/3/2023 của Hội đồng quản trị như sau:

Khoản mục	Số tiền (đồng)	Tỉ lệ phân phối (%)
Lợi nhuận trước thuế	26.952.458.632	
Thuế TNDN	6.196.427.295	
Lợi nhuận sau thuế	20.756.031.337	100,00
1. Chia cổ tức (13,5% vốn điều lệ)	14.715.000.000	70,90
2. Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	388.625.000	1,87
3. Quỹ khen thưởng người lao động	5.652.406.337	27,23

- Đối với số tiền 10.110.950.306 đồng lợi nhuận sau thuế năm 2021 (điều chỉnh sau khi kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 1702/TB-KVIV ngày 30/12/2022 của Kiểm toán Nhà nước), Đại hội đồng cổ đông thông qua việc dùng phần lợi nhuận này để thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 1702/TB-KVIV ngày 30/12/2022: “Rà soát, phân bổ lại giá vốn kinh doanh nước sạch tương ứng với doanh thu đến thời điểm cổ phần hoá, xác định lợi nhuận tăng lên phải nộp ngân sách nhà nước khi chính thức chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần”.



Điều 6. Thông qua chế độ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 541/TTr-CNNB-HĐQT ngày 28/3/2023 của Hội đồng quản trị như sau:

1) Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

2) Thù lao của các thành viên không chuyên trách: Thành viên HĐQT là 7.000.000 đồng/người/tháng; Kiểm soát viên là 3.500.000 đồng/người/tháng.

Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 01 trong 03 công ty kiểm toán được Ban kiểm soát đề xuất tại Tờ trình số 384/TTr-CNNB-BKS ngày 16/3/2023 để thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2023, là một trong các đơn vị sau:

1) Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Tầng 2 tòa nhà Indochina, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

2) Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Lầu 5, Số 146 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

3) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Lầu 3 tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp sau khi Nghị quyết này được ban hành mà các đơn vị nêu trên không còn được kiểm toán theo quy định pháp luật thì Ban kiểm soát đề xuất đơn vị kiểm toán khác để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

Điều 8. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2023; tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thương thảo và quyết định Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch của Công ty phát sinh cho đến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, theo Tờ trình số 385/TTr-CNNB-HĐQT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 9. Thông qua dự thảo Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty theo Tờ trình số 387/TTr-CNNB-HĐQT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.



Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Điều 10. Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo quy định.

Nơi nhận:

- TV. HĐQT Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Giám đốc Cty;
- Lưu HS.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Trọng Hiếu





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Tên Công ty: **Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè**

Giấy CNĐKDN số: 0304789298 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 14/8/2020 (thay đổi lần thứ 9).

Trụ sở chính: 1179 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Hôm nay, vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè, số 1179 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè (dưới đây gọi tắt là ĐHĐCĐ CTY 2023) được tiến hành như sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

A) Bà Trần Cẩm Tiên - Nhân viên phòng Tổ chức hành chính, tuyên bố lý do Đại hội:

1. *Tuyên bố lý do:* ĐHĐCĐ Công ty họp phiên thường niên năm 2023 theo Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty

2. *Giới thiệu thành phần tham dự:*

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Công ty;

- Đại diện các cổ đông lớn: Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, Công ty TNHH Nước sạch REE, Ngân hàng TMCP Đông Á.

- Các cổ đông Công ty trực tiếp tham dự và được ủy quyền tham dự.

3. *Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông:* gồm 02 người:

a. Ông Phan Đức Hiền, Trưởng phòng Tổ chức hành chính - Trưởng Ban.

b. Ông Bùi Hoàng Tuân, Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin - Thành viên

B) Bà Trần Cẩm Tiên lấy ý kiến cổ đông về danh sách Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

1) **Đoàn chủ tịch:** 03 thành viên

- Ông Lê Trọng Hiếu – Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chủ tọa

- Ông Lý Thành Tài – TV. HĐQT, Giám đốc Công ty

- Thành viên

- Ông Nguyễn Anh Tuấn – TV. HĐQT - Thành viên

2) **Đoàn Thư ký:** 02 thành viên

- Bà Mai Ngọc Bích Hồng – Phó trưởng Phòng TCHC
- Bà Nguyễn Dương Thuỳ Dung – Chuyên viên Phòng TCHC

3) **Ban Kiểm phiếu:** 06 thành viên

- Ông Phạm Hứa Bằng - Phó Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính,
Trưởng ban
- Ông Phạm Bá Hoan - Phòng Tổ chức – Hành chính, Thành viên
- Ông Trịnh Tuấn Anh - Phòng Tổ chức – Hành chính, Thành viên
- Bà Lê Quỳnh Thư - Phòng Tổ chức – Hành chính, Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Phòng Tổ chức – Hành chính, Thành viên
- Ông Võ Đăng Khoa - Phòng Công nghệ thông tin, Thành viên

➤ Đại hội thông qua với 100% ý kiến biểu quyết đồng ý danh sách Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như trên và Đại hội bắt đầu làm việc.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1) Thông qua chương trình Đại hội:

Ông Lê Trọng Hiếu, Chủ tọa, thay mặt Đoàn Chủ tịch tuyên bố khai mạc Đại hội.

Ông Phan Đức Hiền – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo tình hình cổ đông tham dự ĐHĐCĐ Cty 2023: tại thời điểm khai mạc có 112 cổ đông và người được ủy quyền tham dự; với 9.312.798 cổ phần, chiếm 85,44% (trên 65%) cổ phần có quyền tham dự và biểu quyết. Theo quy định tại Điều 19 Điều lệ Công ty, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè đủ điều kiện để tiến hành.

Ông Lê Trọng Hiếu thông qua chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với 100% ý kiến đồng ý.

2) Báo cáo Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023:

Bà Nguyễn Ngọc Trang, Phó Giám đốc Kinh doanh trình bày Báo cáo số 0391/BC-CNNB-KHVTTH ngày 17/3/2023 về kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023.

3) Báo cáo Tài chính năm 2022 đã kiểm toán:

Bà Vũ Thị Thùy Nga – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo kiểm toán độc lập số 170323.001/BCTC.HCM lập ngày 17/3/2023 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC.

4) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

Ông Lý Thành Tài, Giám đốc Công ty thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Báo cáo số 412/BC-CNNB-HĐQT ngày 20/3/2023 về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

5) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023:

Bà Võ Thị Cẩm Tú - Trưởng Ban kiểm soát Công ty, trình bày Báo cáo số 539/BC-CNNB-BKS ngày 28/3/2023 về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023.

6) Các nội dung trình Đại hội:

Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT trình bày lần lượt 05 vấn đề:

- a/ Tờ trình số 540/TTr-CNNB-HĐQT ngày 28/3/2023 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
- b/ Tờ trình số 541/TTr-CNNB-HĐQT ngày 28/3/2023 về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023;
- c/ Tờ trình số 384/TTr-CNNB-BKS ngày 16/3/2023 về việc xem xét và lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- d/ Tờ trình số 385/TTr-CNNB-HĐQT ngày 16/3/2023 về việc báo cáo thực hiện thương thảo Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 và năm 2023; trình Đại hội đồng cổ đông tiếp tục ủy quyền thương thảo Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch phát sinh cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- e/ Tờ trình số 387/TTr-CNNB-HĐQT ngày 16/3/2023 về việc ban hành Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty.

7) Đại hội thảo luận:

Ý kiến: Đại hội cổ đông cần trình chiếu nội dung các tờ trình trình đại hội cổ đông năm 2023.

Đoàn chủ tịch trả lời: Nội dung các tờ trình trình đại hội cổ đông năm 2023 đã có trong tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị của cổ đông sẽ được Công ty bổ sung trình chiếu vào các kỳ đại hội lần sau.

8) Phần biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

Ông Phan Đức Hiền, Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông cập nhật thông tin cổ đông tham dự đến thời điểm 10h15, số cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là 144 cổ đông, đại diện cho 9.331.545 cổ phần (tương ứng với 85,61 % cổ phần có quyền biểu quyết).

Ông Lê Trọng Hiếu xin ý kiến biểu quyết của Đại hội bằng phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội. 09 chỉ tiêu được Đại hội biểu quyết như sau:

Chỉ tiêu	Tỉ lệ đồng ý (%)	Tỉ lệ không đồng ý (%)
1. Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023	100%	
2. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	100%	
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	100%	
4. Báo cáo công tác năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát	100%	
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	100%	
6. Tiền lương và thù lao của thành viên HĐQT và Kiểm soát viên năm 2023	100%	
7. Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2022	100%	
8. Ủy quyền thương thảo và quyết định hợp đồng mua-bán sỉ nước sạch	Các cổ đông có lợi ích không liên quan với TCT CNSG TNHH MTV đồng ý 100%	
9. Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử	100%	

9) Công bố biên bản kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Ông Phạm Hứa Bằng thay mặt Ban kiểm phiếu công bố biên bản kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự biểu quyết tán thành Biên bản kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

10) Thông qua Nghị quyết Đại hội

Ông Lê Trọng Hiếu, Chủ tọa trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Đoàn chủ tịch lấy ý kiến và Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội với 100% ý kiến đồng ý.

11) Thông qua Biên bản Đại hội

Bà Mai Ngọc Bích Hồng thay mặt Đoàn Thư ký trình bày Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đoàn chủ tịch lấy ý kiến và Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội với 100% ý kiến đồng ý.

III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Lê Trọng Hiếu, Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyên bố bế mạc Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè năm 2023 hoàn thành toàn bộ nội dung theo chương trình làm việc theo Điều lệ Công ty và Đại hội kết thúc lúc 10 giờ 45 phút cùng ngày.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ

Mai Ngọc Bích Hồng

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA



Lê Trọng Hiếu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Hôm nay, vào lúc 10 giờ 18 phút ngày 18/4/2023, tại Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè - số 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, Tp.HCM, tổng số cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tương ứng với 9,331,545 cổ phần, chiếm tỉ lệ 85.61% tổng số cổ phần của Công ty.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động; Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thống kê kết quả biểu quyết các nội dung lấy ý kiến cổ đông tại Đại hội, cụ thể như sau:

I. Thành phần Ban kiểm phiếu: gồm 06 thành viên

- Ông Phạm Hứa Bằng - Trưởng Ban
- Ông Phạm Bá Hoan - Thành viên
- Ông Trịnh Tuấn Anh - Thành viên
- Bà Lê Quỳnh Thư - Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên - Thành viên
- Ông Võ Đăng Khoa - Thành viên

II. Tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông như sau

Chỉ tiêu	Số phiếu biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1. Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch 2023	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
2. Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %

Chỉ tiêu	Số phiếu biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
4. Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
6. Tờ trình tiền lương và mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
7. Tờ trình danh sách đề lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
8. Tờ trình về việc Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2022 và đơn giá mua bán si nước sạch năm 2023; trình tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định Hợp đồng mua bán si nước sạch cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (cổ đông Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn không có quyền biểu quyết).	3,506,275 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %
9. Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử	9,331,545 CP	0 CP	0 CP
	100 %	0 %	0 %



Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, được công bố trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và lưu hồ sơ tại Công ty.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Phạm Hứa Bằng



BÁO CÁO

Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Về mặt chủ trương, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè năm 2022 được căn cứ và định hướng theo nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết 43/NQ-CNNB-HĐQT ngày 28/02/2022 của Hội đồng Quản trị Công ty và nhiệm vụ tiếp tục duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cung cấp nước sạch theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022.

- Về điều kiện thực tế, tình hình dịch bệnh Covid 19 kéo dài trong những tháng đầu năm gây khó khăn cho hoạt động quản lý cấp nước; việc áp dụng giá nước năm 2022 theo lộ trình giai đoạn 2019 – 2022 tại Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố là mặt thuận lợi về nguồn thu, giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2022.

- Ban điều hành xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 như sau:

B. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT- KINH DOANH- TÀI CHÍNH NĂM 2022:

1) Về kinh doanh nước sạch:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh TH/KH (%)
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	72.500	71.105	98,08
2. Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	838.463	845.977	100,90
<i>Trong đó: DT Long An</i>	Triệu đồng	12.023	12.569	104,54
3. Tỷ lệ thất thoát nước	%	14,0	12,74	-1,26

- Công ty thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch, gần 138.000 đầu nối tại các vùng phục vụ cấp nước Quận 4, Quận 7

và Huyện Nhà Bè với chất lượng nước theo tiêu chuẩn quy định, đủ áp lực cho nhu cầu sử dụng. Và tiếp tục cấp nước ổn định đến các xã vùng hạ Huyện Cần Giuộc, Long An.

- Với chỉ tiêu kế hoạch sản lượng nước tiêu thụ năm 2022 thực hiện là 71.104.720 m³ tăng 1.500.148 m³ so với năm 2021 nhưng do việc ngưng hoạt động nhiều tháng vì ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19 kéo dài, các cơ sở kinh doanh - dịch vụ, các trường học, Khu Chế xuất, Khu công nghiệp đang trong giai đoạn hồi phục, chưa thể hoạt động bình thường như thời điểm chưa xảy ra dịch bệnh nên trong quý I/2022 sản lượng đạt thấp hơn so với kế hoạch là 1.381.423 m³ dẫn đến sản lượng tiêu thụ năm 2022 chỉ đạt 98,08% so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên lượng nước cung cấp tại các xã vùng hạ Huyện Cần Giuộc, Long An luôn ổn định và đạt trên 1,441 triệu m³.

- Doanh thu tiền nước thực hiện năm 2022 đạt tỷ lệ 100,9% so với kế hoạch đề ra và tăng 103,51 tỉ đồng so với năm 2021 (742,466 tỉ đồng) là do áp dụng đơn giá nước mới từ tháng 01/2022 theo lộ trình giai đoạn 2019-2022. Đồng thời Công ty luôn chủ động thực hiện tốt công tác quản lý giá bán bình quân qua việc thường xuyên theo dõi, kiểm soát định mức nước, áp giá biểu đúng đối tượng, truy thu lượng nước thất thoát, nhờ vậy giá bán bình quân năm 2022 (11.897 đ/m³) tăng 2,88% so với đơn giá bán kế hoạch (11.565đ/m³) đã góp phần tăng trưởng doanh thu.

- Về công tác giảm thất thoát nước: Công tác chống thất thoát nước luôn được quan tâm và tập trung thực hiện thông qua việc phân công lộ trình dò tìm và sửa chữa rò rỉ chặt chẽ. Đồng thời áp dụng công nghệ thông tin trong công tác giảm thất thoát nước, đẩy mạnh phân vùng tách mạng, tích cực chủ động dò tìm bể ngầm và điều phối áp lực các DMA hợp lý. Bên cạnh đó công tác kiểm tra gian lận đã xử lý 42 trường hợp với số tiền truy thu được khoảng 3,46 tỉ đồng tương đương lượng nước là 206.539 m³. Kết quả thực hiện việc giảm tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2022 đạt tỷ lệ là 12,74% giảm 1,26% so với kế hoạch (14%), giảm 3,84% so với cùng kỳ năm 2021 (16,58%).

2) Về công tác chăm sóc khách hàng, phát triển mạng lưới:

- Để duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022, Công ty đã thực hiện gắn mới được 2.868 đồng hồ nước cho khách hàng có nhu cầu, đạt 143,4% kế hoạch năm (trong đó, Quận 4 là 118 cái; Quận 7: 1.114 cái và Huyện Nhà Bè: 1.593 cái).

- Công tác kiểm soát đầu nối, chăm sóc khách hàng, kiểm tra các chỉ số đồng hồ nước được thực hiện thường xuyên nên trong năm 2022 đã thay 33.391 cái đồng hồ nước cỡ nhỏ - đạt 101,18% so với kế hoạch và 55 cái đồng hồ nước cỡ lớn - đạt 110% so với kế hoạch.

- Công ty đã triển khai kế hoạch và tổ chức thu thập cập nhật số định danh cá nhân và quản lý định mức nước sinh hoạt, sử dụng hoá đơn điện tử trong giao dịch khách hàng, tăng cường mở rộng các ứng dụng thanh toán tiền nước không sử dụng tiền mặt; cải thiện và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng qua ứng dụng chăm sóc khách hàng

(CSKH.NBW), hệ thống Call Center đường dây nóng (1901210), giải đáp mọi thắc mắc của khách hàng, đảm bảo ý kiến của khách hàng được lắng nghe, ghi nhận và phản hồi trong thời gian sớm nhất. Bên cạnh đó, Công ty đã khai trương Phòng Giao dịch Huyện Nhà Bè tại địa chỉ 803 Nguyễn Văn Tạo – xã Hiệp Phước – Huyện Nhà Bè vào ngày 30/8/2022 nhằm giúp người dân Huyện Nhà Bè thuận tiện hơn trong việc thực hiện các giao dịch về nhu cầu cấp nước.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh TH/KH 2022 (%)
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	$3=2/1$
1. Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ	Cái	2.000	2.868	143,40
2. Gắn mới ĐHN cỡ lớn	Cái	03	-	-
3. Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	33.000	33.391	101,18
4. Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	50	55	110,00

3) Về công tác thu tiền nước:

Quy mô kinh doanh của Công ty tăng dần qua từng năm, với doanh thu tiền nước năm 2022 đạt được 845,977 tỉ đồng tăng 103,51 tỉ đồng so với năm 2021 (742,466 tỉ đồng) công tác thu hồi nợ luôn được chú trọng bằng nhiều giải pháp, như thực hiện công tác khoán quỹ lương cho 02 Đội Quản lý khách hàng, đồng thời tiến hành rút đợt đối với công tác ghi chỉ số nước từ 20 đợt xuống còn 12 đợt (từ tháng 9/2022)...; nhờ vậy đã giúp cho công tác thu hồi nợ đạt hiệu quả cao, tỷ lệ thực thu năm 2022 đạt 99,48% cao hơn năm 2021 (97,72%) là 1,76%.

4) Về công tác xây dựng cơ bản:

Năm 2022, Công ty đã thi công hoàn thành 100% các công trình xây dựng cơ bản với khối lượng 7.315 mét ống phát triển và 12.002 mét ống cải tạo ống mục, xây dựng được 4 hầm đồng hồ tổng (có 1 hầm không làm được do không thoả thuận được hướng tuyến). Bên cạnh đó Công ty đang chuẩn bị hồ sơ đấu thầu thi công hạng mục công trình sửa chữa lớn: cải tạo hàng rào xung quanh Công ty, xây dựng Trung tâm điều hành cấp nước thông minh IOC, cải tạo sửa chữa văn phòng làm việc Công ty.

5) Về kết quả tài chính:

- Công tác quản lý tài chính thực hiện năm 2022: Công ty thực hiện theo đúng quy định pháp luật, tuân thủ theo các chế độ kế toán hiện hành và xây dựng nền tài chính doanh nghiệp lành mạnh; hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với ngân sách Nhà nước, bảo toàn nguồn vốn Nhà nước, vốn cổ đông. Việc mua sắm thực hiện theo Nghị quyết số 43/NQ-CNNB-HĐQT ngày 28/02/2022 của Hội đồng quản trị phê duyệt. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh TH/KH (%)
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	$3=2/1$
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	842.063	855.531	101,60%
2. Tổng chi phí	Triệu đồng	818.815	828.579	101,19%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	23.248	26.952	115,93%

- Năm 2022, tuy sản lượng nước chỉ đạt 98,08% kế hoạch, nhưng tổng doanh thu đạt 855,5 tỉ đồng, bằng 101,60% kế hoạch và đạt 115,93% lợi nhuận kế hoạch với tổng lợi nhuận trước thuế là 26,952 tỉ đồng.

6) Về công tác quản trị doanh nghiệp và thông tin cổ phiếu NBW năm 2022

- Tập trung thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh (sản lượng, doanh thu, tỷ lệ thất thoát nước,...) để hoàn thành nhiệm vụ thi đua hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

- Công ty đã thực hiện thuê dịch vụ kiểm toán nội bộ về tình hình hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt.

- Về công tác quản lý kỹ thuật, tiếp tục hoàn thiện dữ liệu về hệ thống cấp nước và quản lý khách hàng trên nền tảng NhaBeGis, vận hành hiệu quả phần mềm “Quản lý sự cố” để kiểm soát tốt các điểm rò rỉ, qua đó xử lý sửa bể kịp thời, phân công tổ trực sửa bể 24/24 trong những ngày thực nghỉ lễ, tết..

- Áp dụng hệ thống ISO 9001-2015, tổ chức đánh giá việc thực hiện chức năng nhiệm vụ và quy trình chuyên môn nghiệp vụ của từng Phòng, ban, đội, xí nghiệp nhằm nâng cao công tác quản lý của các bộ phận. Qua đó nâng cao được hiệu quả chất lượng công việc .

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đầy đủ, kịp thời theo quy định hiện hành.

- Thông tin cổ phiếu NBW năm 2022: Thông kê cổ phiếu Công ty (NBW) được giao dịch trên thị trường chứng khoán từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 tại trang “cophieu68.vn” như sau:

+ Tổng khối lượng cổ phiếu khớp lệnh là: 465.239 cổ phiếu.

+ Giá khớp lệnh thấp nhất: 16.300 đồng/cổ phiếu; Giá khớp lệnh cao nhất: 33.200 đồng/cổ phiếu.

7) Đánh giá chung:

❖ *Mặt làm được:*

Công ty duy trì được các yếu tố phát triển bền vững thể hiện qua các điểm sau:

- Thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn theo kế hoạch chung, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển mạng lưới và khách hàng, đảm bảo 100% hộ dân vùng phục vụ được cung cấp nước sạch và tiếp tục cấp nước ổn định đến các vùng hạ Huyện cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Thực hiện tốt công tác chống thất thoát nước, tỷ lệ bình quân năm 2022 đạt 12,74% thấp hơn kế hoạch (14%) là 1,26%.

- Quản lý tốt về mặt tài chính, lợi nhuận tăng 15,93% (4,95 tỉ đồng) so với kế hoạch, đảm bảo được tỷ lệ cổ tức cho cổ đông.

- Công ty chủ động triển khai kiểm soát được dữ liệu khách hàng, giải quyết nhanh hồ sơ khách hàng qua kênh trực tuyến. Kiểm soát được việc sử dụng nước của khách hàng lớn và khai thác được công nghệ trong hoạt động cấp nước.

❖ **Mặt hạn chế:**

- Sản lượng tiêu thụ chưa đạt như kỳ vọng do các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ chưa thật sự hoạt động ổn định ở những tháng đầu năm.

- Vẫn còn một số khách hàng gian lận trong sử dụng nước: đầu nối bất hợp pháp, cắt T ống ngánh, can thiệp vào ĐHN.

- Trung tâm điều hành cấp nước thông minh (IOC) chưa kịp tiến độ đề ra: mức đầu tư thiết bị công nghệ thông tin và các ứng dụng phần mềm quản lý cho hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đáp ứng yêu cầu định hướng xây dựng doanh nghiệp cấp nước thông minh tại khu đô thị kiểu mẫu Quận 7 và mô hình “Thành phố thông minh”

II. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2023:

1) **Chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2023:**

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng trưởng so với TH 2022 (%)
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1.000M ³	71.105	72.500	+1,96%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	855.531	873.234	+2,07%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.952	27.900	+3,52%

2) **Nhiệm vụ trọng tâm:**

- **Một là, cấp nước an toàn và tăng sản lượng:** tập trung nâng cao năng lực cấp nước trên cơ sở triển khai quyết liệt việc phát triển mạng lưới cấp nước và gắn mới đồng hồ nước; duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng lượng nước cung cấp qua việc thực hiện tốt Chương trình cấp nước an toàn trên vùng phục vụ cấp nước tại Quận 4, Quận 7, huyện Nhà Bè và tiếp tục cấp nước an toàn.

hiệu quả trên vùng cấp nước mở rộng tại các xã vùng hạ, Huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

- Hai là giảm thất thoát nước, giảm chi phí kinh doanh và tăng trưởng doanh thu: tiết kiệm chi phí kinh doanh; tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên sâu về giảm nước thất thoát thất thu, nhằm thực hiện được mục tiêu giảm bền vững thất thoát nước, phấn đấu đạt tỷ lệ theo lộ trình đã được phê duyệt, tiệm cận đến tỷ lệ thất thoát nước kinh tế; kiểm soát tốt các chỉ tiêu kinh doanh (chỉ số nước, giá biểu, định mức nước) tăng giá bán bình quân;

- Ba là, nâng cao chất lượng làm việc và trình độ quản trị doanh nghiệp: có giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng mức ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng tiện lợi hơn cho khách hàng; nâng cao năng lực của cán bộ về mặt chỉ huy và tham mưu giỏi trong thực hiện nhiệm vụ.

3) Giải pháp thực hiện:

Để thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu nêu trên, Công ty sẽ triển khai các giải pháp thực hiện như sau:

- Có giải pháp điều phối áp lực nước trong điều kiện tiếp nhận nguồn nước BOO Thủ Đức theo các chế độ bơm và nguồn nước tăng thêm từ tuyến cấp 2 mới vận hành đảm bảo hai yếu cầu: một là, đủ nước cho nhu cầu sử dụng trên toàn vùng phục vụ cấp nước để tăng sản lượng; hai là, kiểm soát được tỷ lệ thất thoát nước trên tiểu vùng DMA; triển khai giải pháp mô phỏng WaterGem tại các DMA trên địa bàn Quận 4, Quận 7 để thực hiện tốt kế hoạch giảm thất thoát nước năm 2023;

- Đẩy mạnh công tác phân vùng tách mạng, thiết lập hoàn chỉnh các tiểu vùng DMA; đến cuối năm 2023, vận hành tất cả các DMA trên địa bàn, để kiểm soát thất thoát nước hữu hình; có chương trình kiểm tra thường xuyên và kiểm tra chuyên đề nhằm đánh giá việc thực hiện đúng quy định nghiệp vụ kinh doanh và việc sử dụng nước của khách hàng để kiểm soát thất thoát nước vô hình;

- Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới cấp nước; đầu tư thiết bị công nghệ có chức năng kiểm soát ngày càng tốt hơn về áp lực và chất lượng nước trên một số tuyến ống (từ thí điểm đến mở rộng); trong đó, sử dụng các loại vật tư có tích hợp công nghệ thông minh, đầu tư tăng số lượng các điểm quan trắc trực tuyến và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám sát chất lượng nước; tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu NHABEGIS với độ tin cậy cao, đảm bảo cho mục tiêu cấp nước an toàn và thực hiện chủ trương hiện đại hoá dần công tác quản lý cấp nước;

- Tổ chức hoạt động hiệu quả các mặt công tác của 02 Đội Quản lý khách hàng theo địa bàn để thực hiện đồng thời nhiệm vụ đọc số và quản nợ tiền nước; thực hiện quyết liệt giải pháp quản lý khách hàng; kiểm soát tốt các chỉ tiêu kinh doanh về lượng nước tiêu thụ, giá biểu theo đối tượng, định mức nước... có ảnh hưởng đến giá bán bình quân và tăng trưởng doanh thu tiền nước; nghiên cứu, sớm triển khai các giải pháp đọc số theo từng khu vực DMA để đánh giá chất lượng công tác của công nhân viên và hiệu quả kinh

tế theo từng tiểu vùng cấp nước; áp dụng các biện pháp kinh tế kích cầu tiêu dùng nước đối với khách hàng tập thể; thực hiện dịch vụ cấp nước ngày càng tốt hơn tốt hơn đối với tất cả khách hàng;

- Xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm điều hành cấp nước thông minh (IOC) Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè, phục vụ cho việc quản lý, vận hành hiệu quả mạng lưới cấp nước và hỗ trợ cho việc ra quyết định mục tiêu về sửa chữa và xây dựng hệ thống cấp nước; chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật về lựa chọn công nghệ truyền dữ liệu thông minh trên cơ sở thống nhất về mặt kỹ thuật để có thể kết nối dữ liệu đồng bộ và phù hợp với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn và cho phép mở rộng dần việc kết chuyển dữ liệu vào những năm tiếp theo;

- Triển khai thực hiện các công tác đầu tư xây dựng cơ bản đúng về quy định, nhanh về tiến độ; với yêu cầu đảm bảo chất lượng thi công công trình; đảm bảo các tiêu chí quản lý về vật tư cấp nước và thời gian sử dụng công trình;

-- Xây dựng các giải pháp làm việc trực tuyến; xây dựng môi trường làm việc ngày càng lịch sự và tiện lợi hơn qua việc triển khai tích cực Công trình đầu tư, sửa chữa nâng cấp Văn phòng làm việc theo Nghị quyết đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu theo phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu VT, HS.

GIÁM ĐỐC *ll*

Lý Thành Tài



KẾT QUẢ SẢN XUẤT-KINH DOANH-TÀI CHÍNH NĂM 2022

Đính kèm Báo cáo số **0391** /BC-CNNB-KHVTTH ngày 17/3/2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh TH và KH 2022
A. SẢN XUẤT – KINH DOANH				
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	72.500	71.105	98,08%
2. Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ	Cái	2.000	2.868	143,40%
3. Gắn mới ĐH cỡ lớn	Cái	03	-	-
4. Thay ĐHN nhỏ	Cái	33.000	33.391	101,18%
5. Thay ĐHN lớn	Cái	50	55	110%
6. Tỷ lệ thất thoát nước	%	14,00	12,74	-1,26%
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG				
1. Phát triển mạng lưới				
- Khối lượng	Mét	7.871	7.315	92,94%
- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	15.624	9.758	62,46%
2. Sửa chữa ống mục				
- Khối lượng	Mét	11.470	12.002	104,64%
- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	20.149	14.543	72,18%
3. Hàm đồng hồ tổng				
- Khối lượng	Cái	05	04	80%
- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	1.172	296	25,26%
C. MUA SẮM THIẾT BỊ				
1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước năm 2022	Triệu đồng	8.650	2.522	29,16%
2. Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin	Triệu đồng	9.900	8.605	86,92%
3. Sửa chữa, nâng cấp phòng làm việc, công trình nội bộ công ty	Triệu đồng	15.618	540	3,46%
D. TÀI CHÍNH				
1. Tổng doanh thu	Triệu đồng	842.063	855.531	101,60%
2. Tổng chi phí	Triệu đồng	818.815	828.579	101,19%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	23.248	26.952	115,93%



Số: 0412 /BC-CNNB-HDQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022
và phương hướng hoạt động năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè báo cáo hoạt động năm 2022 của Công ty như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1) Nhân sự của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hiện nay của Công ty gồm 07 thành viên, trong đó 04 thành viên là Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV. Cụ thể nhân sự Hội đồng quản trị gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
			S.lượng	Tỉ lệ (%)	S.lượng	Tỉ lệ (%)
1	Lê Trọng Hiếu	Chủ tịch	0	0	1.456.318 (Sawaco)	13,36
2	Bùi Thanh Giang	Thành viên	0	0	1.456.318 (Sawaco)	13,36
3	Lý Thành Tài	Thành viên	6.700	0,061	1.456.318 (Sawaco)	13,36
4	Lý Bửu Nghĩa	Thành viên	0	0	1.456.318 (Sawaco)	13,36
5	Nguyễn Thanh Tùng (miễn nhiệm tại ĐHCD ngày 21/4/2022)	Thành viên	0	0	1.090.000 (Đông Á Bank)	10,00
	Võ Tấn Bảo Quang (bỏ nhiệm tại ĐHCD ngày 21/4/2022)		0	0		
6	Lục Chánh Trường	Thành viên	0	0	2.182.000	20,02
7	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	0	0	(REE Water)	

2) Về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật. Thành viên Hội đồng quản trị là những người kinh nghiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp và có tâm huyết đối với các hoạt động tại Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các phiên họp và thể hiện được tinh thần trách nhiệm, tính cẩn trọng và thực hiện đúng thẩm quyền trong việc thông qua các quyết định thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2022.

Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện 06 phiên họp trực tiếp định kỳ, 02 lần bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời xem xét, thông qua các nghị quyết liên quan đến các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời, đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý Công ty, phối hợp hiệu quả với Ban kiểm soát trên tinh thần trách nhiệm vì công việc và sự phát triển của Công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
1.	42/NQ-CNNB-HĐQT	24/01/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Phó Giám đốc Kỹ thuật Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè. <i>(Lấy ý kiến bằng văn bản)</i>
2.	43/NQ-CNNB-HĐQT	28/02/2022	<ul style="list-style-type: none">- Kết quả sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022- Báo cáo về đơn giá mua bán si nước sạch năm 2021- Báo cáo về đơn giá mua bán si nước sạch năm 2022- Kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022- Bổ sung ngành, nghề kinh doanh “sản xuất điện” vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty- Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
3.	44/NQ-CNNB-HĐQT	21/3/2022	<ul style="list-style-type: none">- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021.- Tài liệu và công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, gồm có:<ul style="list-style-type: none">+ Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022. + Báo cáo công tác của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022. + Trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022. + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021. + Tiền lương và thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2022. + Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định hợp đồng mua bán si nước sạch. + Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. + Bổ sung ngành, nghề kinh doanh Sản xuất điện vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty. + Sửa đổi bổ sung Điều lệ và ban hành các Quy chế: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. + Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2017 - 2022; bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2022 - 2027.
4.	01/NQ-CNNB-HĐQT	21/4/2022	<p>Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và bổ nhiệm Ban điều hành Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bầu ông Lê Trọng Hiếu – Chủ tịch HĐQT - Bổ nhiệm: <ul style="list-style-type: none"> + Ông Lý Thành Tài – Giám đốc + Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Phó Giám đốc Kỹ thuật + Bà Vũ Thị Thùy Nga – Kế toán trưởng
5.	02/NQ-CNNB-HĐQT	20/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất – kinh doanh – tài chính Quý I/2022 và phương hướng, nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2022 - Thành lập 02 Đội QLMLCN trực thuộc Công ty - Kế hoạch lao động và quỹ tiền lương năm 2022 - Đơn giá mua si nước sạch năm 2022 giữa Công ty và Tổng Công ty CNSG - Bổ nhiệm bà Nguyễn Ngọc Trang - Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty - Lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC làm đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty
6.	03/NQ-CNNB-HĐQT	10/8/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất – kinh doanh – tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 - Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

304
 CÔNG
 CỐ P
 CẤP N
 NHÀ
 T. H

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
			- Điều chỉnh mức trích khen thưởng trong công tác chống thất thoát nước.
7.	04/NQ-CNNB-HĐQT	29/9/2022	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hoàng Tuấn – Phó Giám đốc Công nghệ thông tin CTY cổ phần Cấp nước Nhà Bè. (Lấy ý kiến bằng văn bản)
8.	05/NQ-CNNB-HĐQT	03/11/2022	- Kết quả sản xuất – kinh doanh – tài chính 9 tháng và phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022 - Kế hoạch sản xuất – kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm năm 2023

3) Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022

3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Năm 2022, việc kiểm soát tốt dịch Covid-19 đã góp phần khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, qua đó, nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân, doanh nghiệp dần tăng trưởng trở lại, bên cạnh đó cũng không ít khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, Công ty vẫn thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn cho nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình và sản xuất - kinh doanh của các tổ chức trên vùng phục vụ cấp nước Quận 4, Quận 7, huyện Nhà Bè và các xã vùng hạ huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, qua trên 136.000 đầu nổi, với chất lượng nước theo tiêu chuẩn quy định và đủ áp lực cho nhu cầu sử dụng, duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân trong vùng phục vụ được cấp nước sạch của Công ty.

Sản lượng nước tiêu thụ: năm 2022 thực hiện là 71.104.720 m³ tăng 1.500.148 m³ so với năm 2021, tuy tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát nhưng chưa chấm dứt hoàn toàn, lại còn ảnh hưởng bởi chiến tranh Ukraina-Nga, chính sách Zero Covid của Trung Quốc và kinh tế thế giới khó khăn nên các doanh nghiệp sản xuất, nhiều cơ sở kinh doanh - dịch vụ, trường học, Khu Chế xuất, Khu công nghiệp chưa thể hoạt động bình thường như thời điểm trước đây, vì thế nên trong quý I/2022 sản lượng đạt thấp hơn so với kế hoạch là 1.381.423 m³ dẫn đến sản lượng tiêu thụ năm 2022 chỉ đạt 98,08% so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên lượng nước cung cấp tại các xã vùng hạ Huyện Cần Giuộc, Long An luôn ổn định và đạt trên 1,441 triệu m³.

Tổng doanh thu: đạt 855,531 triệu đồng tăng 11,59% so với cùng kỳ năm trước (766,613trđ)

Lợi nhuận trước thuế: Với các giải pháp nâng cao năng lực quản trị hiệu quả, Công ty đạt lợi nhuận trước thuế 26.952 triệu đồng.

3.2 Chi trả cổ tức năm 2021 trong năm 2022:

Công ty trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 12%, tổng số tiền chi trả 13.080.000.000 đồng. Thời gian chi trả: ngày 15/7/2022.

3.3 Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2022:

Chế độ tiền lương, thù lao của người quản lý Công ty được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền

lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Đối với người quản lý chuyên trách gồm có Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và Kế toán Trưởng, tiền lương áp dụng theo hệ thống thang, bảng lương hiện hành của Công ty với tổng số tiền lương thực hiện là 90.122 triệu đồng (bình quân 18.982 triệu đồng/tháng/người); đối với người quản lý không chuyên trách, thù lao thực hiện theo quyết định tại Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, trong đó: Thành viên Hội đồng quản trị là 7 triệu đồng/tháng/người và Kiểm soát viên là 3,5 triệu đồng/tháng/người.

3. 4 Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn:

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã xem xét và thông qua ban hành nghị quyết 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20/6/2022 về đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022, Công ty thực hiện hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (cổ đông lớn nắm giữ 53,44% vốn điều lệ Công ty) với giá trị là 580,58 tỉ đồng.

3. 5 Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2022:

Hội đồng quản trị đã ban hành nghị quyết 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20/6/2022 về việc chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC làm đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài khóa 2022.

3. 6 Bổ sung ngành, nghề kinh doanh “sản xuất điện” vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Công ty đã gửi thông báo số 0940/TB-CNNB-TCHC ngày 28 tháng 4 năm 2022 về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp - bổ sung ngành nghề kinh doanh Sản xuất điện (chi tiết: Điện mặt trời mái nhà) cho Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và đã được chấp thuận thông qua Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ngày 12/5/2022.

3. 7 Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và các Quy chế của Công ty:

Ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; các quy chế gồm: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty ban hành theo đúng quy định.

4) Đánh giá công tác điều hành của Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty thể hiện đúng mối quan hệ công tác với Hội đồng quản trị theo Điều lệ Tổ chức - hoạt động, Quy chế về quản trị nội bộ Công ty và theo ủy quyền của Hội đồng quản trị Công ty đối với các giao dịch mua bán với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Trong quản trị doanh nghiệp, Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành về chế độ tài chính, nghĩa vụ thuế và phí bảo hiểm. Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Giám đốc Công ty thể hiện tốt vai trò chỉ huy; chỉ đạo triển khai tích cực các giải pháp quản lý dòng tiền kinh doanh, giảm nước thất thoát, tăng trưởng sản lượng và doanh thu, bảo đảm hiệu quả kinh doanh theo định hướng tại các nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty.

Ban Giám đốc có những điều chỉnh, thay đổi kịp thời trong công tác tổ chức, cải tiến quy trình làm việc để hoàn thiện bộ máy sản xuất kinh doanh và quản lý công việc hiệu quả hơn.

Mối quan hệ trong nội bộ Ban Giám đốc Công ty là khá tốt qua sự phân công nhiệm vụ cụ thể. Các thành viên Ban Giám đốc có năng lực công tác, có chuyên môn giỏi, được tập thể người lao động tin nhiệm và thể hiện được tính thống nhất trong các quyết định thuộc các lĩnh vực chuyên môn cấp nước về mặt kinh doanh và kỹ thuật. Nhờ vậy, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đối với các chỉ tiêu còn nhiều khó khăn, nhưng lợi nhuận vẫn đạt hiệu quả.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2023;

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tăng trưởng so với TH 2022 (%)
A. SẢN XUẤT KINH DOANH				
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	71.105	72.500	+1,96%
2. Doanh thu tiền nước	Tr.đ	845.978	868.234	+2,63%
3. Tỷ lệ thất thoát nước	%	12,74	13,50	
4. Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%	100,00	100,00	
B. TÀI CHÍNH				
1. Tổng doanh thu	Tr.đ	855.531	873.234	+2,07%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	26.952	27.900	+3,52%

2. Phương hướng phát triển và nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Trên cơ sở kế hoạch Sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển năm 2023 của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027 xây dựng phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

Một là, cấp nước an toàn và tăng sản lượng: tập trung nâng cao năng lực cấp nước trên cơ sở triển khai quyết liệt việc phát triển mạng lưới cấp nước và gắn mới đồng hồ nước; duy

tri bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng lượng nước cung cấp qua việc thực hiện tốt Chương trình cấp nước an toàn trên vùng phục vụ cấp nước tại Quận 4, Quận 7, huyện Nhà Bè và tiếp tục cấp nước an toàn, hiệu quả trên vùng cấp nước mở rộng tại các xã vùng hạ, Huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

Hai là giảm thất thoát nước, giảm chi phí kinh doanh và tăng trưởng doanh thu: tiết kiệm chi phí kinh doanh; tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên sâu về giảm nước thất thoát thất thu, nhằm thực hiện được mục tiêu giảm bền vững thất thoát nước, phấn đấu đạt tỷ lệ theo lộ trình đã được phê duyệt, tiệm cận đến tỷ lệ thất thoát nước kinh tế; kiểm soát tốt các chỉ tiêu kinh doanh (chỉ số nước, giá biểu, định mức nước) tăng giá bán bình quân;

Ba là, nâng cao chất lượng làm việc và trình độ quản trị doanh nghiệp: có giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng mức ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng tiện lợi hơn cho khách hàng; nâng cao năng lực của cán bộ về mặt chỉ huy và tham mưu giỏi trong thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT
- Kiểm soát viên
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu (CV. HĐQT)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Trọng Hiếu



BÁO CÁO

Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Xem xét Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Ban Kiểm soát (BKS) báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022:

1) Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) gồm 05 thành viên:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------------|
| 1. Bà Võ Thị Cẩm Tú | - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách |
| 2. Bà Phạm Thị Phương Linh | - Kiểm soát viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh | - Kiểm soát viên |
| 4. Ông Nguyễn Công Thành | - Kiểm soát viên |
| 5. Ông Nguyễn Hoàng Lam | - Kiểm soát viên |

Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách làm việc toàn thời gian tại Công ty theo quy định, 04 Kiểm soát viên (KSV) không làm việc tại Công ty và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Các KSV hoạt động độc lập, không là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc (BGĐ) và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

2) Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

BKS thực hiện đầy đủ các mặt công tác được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 giao. Cụ thể như sau:

– Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật và thông qua báo cáo của Ban lãnh đạo, BKS giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật như Luật Doanh nghiệp, Luật chuyên ngành về chứng khoán, về cấp nước; việc thực hiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ và chế độ làm việc của các phòng-ban-đội chức năng;

– Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, BGĐ trong quá trình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ;

– KSV tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT. Trưởng BKS tham dự và đóng góp ý kiến thảo luận tại các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng và các cuộc họp khác của Công ty; qua đó, nắm được yêu cầu của HĐQT và tình hình hoạt động tại Công ty;

– Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết, quyết định của HĐQT về các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2022;

– Thẩm định BCTC quý, bán niên và năm 2022; Kế hoạch tài chính năm 2022; Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, cổ tức năm 2022; Kiểm tra tính hợp pháp và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; Tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập BCTC;

– Giám sát việc chi trả thù lao HĐQT và các thành viên BKS kiêm nhiệm;

– Đề xuất Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty;

– Phối hợp với Phòng Kế toán tài chính Công ty cùng làm việc với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC; Kiểm toán nhà nước (KTNN) theo Quyết định số 1163/QĐ-KTNN ngày 26/08/2022 về việc kiểm toán chuyên đề công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước và BCTC năm 2021;

– Tư vấn ý kiến chuyên môn cho HĐQT, BGD theo yêu cầu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty;

– Nghiên cứu các văn bản quy định pháp luật chuyên ngành nhằm kiến nghị, bổ sung những vấn đề chưa phù hợp, nâng cao khả năng kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

– Thực hiện chế độ báo cáo cho Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên Tổng Công ty theo quy định.

– Thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

3) Các cuộc họp của BKS:

Tổng kết năm 2022, các Kiểm soát viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, chương trình công tác và phân công giữa các Kiểm soát viên. Tham gia đầy đủ, đóng góp ý kiến trong các cuộc họp của Ban kiểm soát. Các nội dung chính trong 06 phiên họp BKS – Nhiệm kỳ IV (2022-2027) như sau:

– Kiểm tra, thẩm định và đóng góp ý kiến cho tài liệu các phiên họp của HĐQT;

– Triển khai phân công nhiệm vụ năm 2022 cho từng KSV, đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC Công ty năm 2022, thống nhất kế hoạch triển khai công tác kiểm soát năm 2022;

– Thẩm định, góp ý Báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính và phương hướng nhiệm vụ các quý và năm 2022;

– Thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2022 được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

– Thường xuyên đánh giá việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, các nội dung khác có liên quan; kết quả hoạt động của BKS giữa các kỳ họp và thông qua nhiệm vụ trọng tâm hàng quý và năm 2022.

4) Tiền lương, thù lao của BKS năm 2022:

Tiền lương, thù lao của BKS Công ty thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022, Công ty đã chi trả và hạch toán trong BCTC năm 2022 theo quy định hiện hành; với thù lao của KSV không chuyên trách là 3.500.000 đồng/người/tháng và chi phí tiền lương, các quyền lợi khác của Trưởng BKS chuyên trách theo chế độ thang bảng lương và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

II. VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022:

1) Về hoạt động sản xuất - kinh doanh:

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022 và các nghị quyết của HĐQT, tổng kết tình hình kiểm tra, giám sát, BKS nhận thấy:

– Năm 2022, việc kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh Covid-19 và từng bước “bình thường hóa” nhằm kiến tạo nền tảng vững chắc cho quá trình khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội của TP. Hồ Chí Minh nói chung và ngành cung cấp nước sạch tại Công ty CP Cấp nước Nhà Bè nói riêng.

– Ban Kiểm soát đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các thành viên HĐQT và BGĐ đã chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm 2022 mà ĐHĐCĐ đã giao. Về mặt cấp nước, đảm bảo 100% hộ dân vùng phục vụ được cung cấp nước sạch, tiếp tục cấp nước ổn định đến các vùng hạ Huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An. Về mặt tài chính, Công ty thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp đúng quy định pháp luật; quản lý tốt dòng tiền kinh doanh, bảo toàn đồng vốn và hoàn thành các chỉ tiêu về tổng doanh thu, tỷ lệ thất thoát nước, lợi nhuận, đảm bảo cổ tức cho cổ đông bằng hoặc cao hơn năm 2021.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu SXKD năm 2022 như sau:

Chỉ tiêu	TH 2021 (đã điều chỉnh)	KH 2022	TH 2022	TH2022 so với (%)	
				TH2021	KH2022
A. Về sản xuất-kinh doanh					
1. Sản lượng nước (1.000 m ³)	69.605	72.500	71.105	102,16	98,08
2. Doanh thu tiền nước (tr. đồng)	742.466	838.463	845.977	113,95	100,90
3. Tỷ lệ thực thu tiền nước (%)	97,72	100,0	99,48	+1,76	-0,52
4. Thay ĐHN cỡ nhỏ (cái)	18.674	33.000	33.391	178,81	101,19
5. Thay ĐHN cỡ lớn (cái)	30	50	55	183,34	110,00
6. Gắn mới ĐHN (cái)	1.804	2.000	2.868	158,98	143,40
7. Tỷ lệ thất thoát nước (%)	16,58	14	12,74	-3,84	-1,26
8. Tỷ lệ hộ dân SD nước sạch (%)	100	100	100	100	100
B. Về xây dựng cơ bản					
1. Phát triển mạng cấp 3 (mét)	1.597	7.871	7.315	458,05	92,94
2. Sửa chữa ống mục (mét)		11.470	12.002	-	104,64
3. Hàm đồng hồ tổng (cái)		5	4	-	80

Chỉ tiêu	TH 2021 (đã điều chỉnh)	KH 2022	TH 2022	TH2022 so với (%)	
				TH2021	KH2022
C. Về tài chính					
1. Tổng doanh thu (tr. đồng)	766.613	842.063	855.531	111,60	101,60
2. Tổng chi phí (tr. đồng)	731.631	818.815	828.579	113,25	101,19
3. Lợi nhuận trước thuế (tr. đồng)	34.982	23.248	26.952	77,05	115,93
4. Lợi nhuận sau thuế (tr. đồng)	28.398	18.598	20.756	73,09	+11,60
5. Tỷ lệ chia cổ tức (%) (KH trình ĐHĐCĐ)	12	12	13,5	+1,5	+1,5

- Về sản lượng nước tiêu thụ: Sản lượng nước tiêu thụ thực hiện năm 2022 là 71.104.720 m³ tăng 1.500.148 m³ so với cùng kỳ năm 2021 đạt 98,08% kế hoạch (nhờ tăng số lượng gắn đồng hồ nước mới là 2.868 cái trong năm 2022). Trong Quý I/2022 sản lượng đạt rất thấp do các cơ sở kinh doanh – dịch vụ, trường học, Khu chế xuất, Khu công nghiệp chưa hoạt động bình thường trở lại. Đến Quý II/2022 mới dần được hồi phục vì thế sản lượng tiêu thụ năm 2022 chưa đạt so kế hoạch. Tuy nhiên lượng nước cung cấp tại các xã vùng hạ Huyện Cần Giuộc, Long An luôn ổn định và đạt 1,441 triệu m³.

- Về doanh thu tiền nước: Doanh thu tiền nước thực hiện năm 2022 tăng 103.511 triệu đồng (+13,95%), do giá bán bình quân năm 2022 tăng 1.231,09 đồng/m³ so với năm 2021 và đạt tỷ lệ 100,9% so với KH 2022. Thuận lợi về đơn giá nước mới được áp dụng từ tháng 01/2022 theo lộ trình giai đoạn 2019-2022, công tác quản lý giá bán bình quân được thực hiện khá tốt qua nghiệp vụ kiểm soát định mức, áp giá biểu đúng đối tượng, truy thu lượng nước thất thoát, do đó, giá bán bình quân năm 2022 (11.898 đ/m³) tăng 2,88% so với đơn giá bán kế hoạch (11.565 đ/m³) đã góp phần tăng trưởng doanh thu.

- Tỷ lệ thực thu tiền nước: Việc triển khai công tác khoán quỹ lương cho 02 Đội QLKH, đồng thời thực hiện việc rút đợt đối với công tác ghi chỉ số nước (từ 20 đợt xuống còn 12 đợt từ tháng 09/2022) đã mang lại hiệu quả khả quan hơn cho công tác thu hồi nợ tiền nước. Doanh thu tiền nước năm 2022 là 845.977 triệu đồng, tăng 103.511 triệu đồng so với năm 2021 (742.466 triệu đồng). Tỷ lệ thực thu tiền nước năm 2022 đạt 99,48% cao hơn cùng kỳ năm trước (97,72%) là 1,76% giúp cho công tác thu tiền nâng dần tỷ lệ thực thu đương niên và hạn chế được nợ tồn.

- Công tác thay đồng hồ nước: Trong năm 2022 Công ty đã tiến hành thay được 33.391 đồng hồ nước cỡ nhỏ - đạt tỷ lệ 101,18% kế hoạch và 55 đồng hồ nước cỡ lớn - đạt tỷ lệ 110% kế hoạch năm 2022.

- Công tác gắn mới đồng hồ nước: Thực hiện chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2022 của HĐND TP.Hồ Chí Minh, trong năm 2022, đã hoàn thành gắn mới đồng hồ nước là 2.868 cái, đạt 143,40% KH 2022; trong đó, Quận 4 là 118 cái; Quận 7: 1.114 cái và Huyện Nhà Bè: 1.593 cái. Tổng số đầu nối năm 2022 là 135.722 đồng hồ nước.

- Về công tác giảm thất thoát nước: Công ty luôn quan tâm và tập trung thực hiện thông qua việc phân công lộ trình dò tìm và sửa chữa rò rỉ chặt chẽ. Đồng thời áp dụng CNTT trong công tác giảm thất thoát nước, đẩy mạnh phân vùng tách mạng, tích cực chủ động dò tìm bể ngầm và điều phối áp lực các DMA hợp lý. Ngoài ra, công tác giảm thất thoát nước vô hình vẫn luôn được chú trọng, theo dõi. Trong năm 2022, công tác kiểm tra gian lận đã xử lý, truy thu 42 trường hợp với số tiền truy thu được khoảng 3,46 tỷ đồng tương đương lượng nước là

206.539 m³. Kết quả thực hiện giảm tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2022 đạt là 12,74% giảm 1,26% so với kế hoạch (14%), giảm 3,84% so với cùng kỳ năm 2021 (16,58%).

- Về công tác xây dựng cơ bản: Kế hoạch đầu tư XD CB năm 2022 gồm 15 công trình chuyển tiếp và thực hiện đầu tư về phát triển mạng lưới cấp nước, sửa chữa ống mục và xây mới 05 hầm đồng hồ tổng. Trong năm 2022, Công ty đã thi công hoàn thành 100% các công trình XD CB, với khối lượng 7.315 mét ống phát triển và 12.002 mét ống cải tạo ống mục (khối lượng thực hiện các công trình phát triển mạng lưới là 15 công trình đạt 100% kế hoạch, tuy nhiên có một số đoạn đường đã có đường ống, một số hẻm không được cấp phép thi công vì thể khối lượng thực hiện không đạt theo kế hoạch). Xây dựng được 04 hầm đồng hồ tổng đạt 80% KH 2022 (có 1 hầm không làm được do không thoả thuận được hướng tuyến). Công ty đang chuẩn bị hồ sơ đấu thầu thi công hạng mục công trình sửa chữa lớn: cải tạo hàng rào xung quanh Công ty, xây dựng Trung tâm điều hành cấp nước thông minh IOC, cải tạo sửa chữa văn phòng làm việc Công ty

- Về kết quả tài chính: Năm 2022 là năm phục hồi tình hình sản xuất kinh doanh hậu Covid-19 nên kết quả SXKD của Công ty đạt được kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 26.952 triệu đồng (+15,93%) so với KH 2022. Cụ thể như sau:

▪ Phần A: Công ty điều chỉnh hồi tố số liệu đầu năm 2022 theo Thông báo kết quả kiểm toán nhà nước số 1702/TB-KV IV ngày 30/12/2022 của KTNN khu vực IV như sau:

Công ty đã điều chỉnh lợi nhuận kế toán trước thuế từ 22.657 triệu đồng lên 34.982 triệu đồng, tăng 12.325 triệu đồng, thuế TNDN phải nộp tăng thêm 2.214 triệu đồng, lợi nhuận chưa phân phối đầu năm 2022 tăng 10.111 triệu đồng, cụ thể như sau:

- Giá vốn hàng bán tăng 820 triệu đồng do điều chỉnh giá vốn nước sạch năm 2021 tương ứng với doanh thu năm 2021 đã hạch toán năm 2021.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 434 triệu đồng do điều chỉnh tiền thuê đất phải nộp năm 2021 (Cục Thuế TP.HCM chưa điều chỉnh đơn giá thuê đất do khu đất tiếp giáp 2 mặt tiền đường).

- Chi phí khác tăng 2.351 triệu đồng do điều chỉnh tiền thuê đất từ năm 2015 đến năm 2020 (Cục Thuế TP.HCM chưa điều chỉnh đơn giá thuê đất do khu đất tiếp giáp 2 mặt tiền đường).

- Thu nhập khác tăng 15.930 triệu đồng do điều chỉnh giá vốn nước sạch để tương ứng với doanh thu năm 2020 trở về trước.

▪ Phần B: So với BCTC năm 2021 sau khi điều chỉnh theo Biên bản Kiểm toán nhà nước khu vực IV:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác đạt 855.531 triệu đồng, tăng 88.919 triệu đồng (+11,60%) so với năm 2021 sau khi điều chỉnh theo Biên bản Kiểm toán nhà nước và đạt 101,60% kế hoạch:

✓ Doanh thu tiền nước tăng 103.511 triệu đồng (+13,95%) so với TH 2021 nhờ giá bán bình quân tăng 1.231,09 đồng/m³ so với cùng kỳ năm trước và đạt tỷ lệ 100,9% KH 2022.

✓ Doanh thu khác giảm 14.592 triệu đồng (do điều chỉnh thu nhập khác năm 2021 từ 852 triệu đồng tăng lên 16.781 triệu đồng theo Biên bản Kiểm toán nhà nước).

- Tổng Chi phí là 828.579 triệu đồng, tăng 96.948 triệu đồng (+13,25%) so với năm 2021 sau khi điều chỉnh theo Biên bản Kiểm toán nhà nước và đạt 101,19% KH 2022:

✓ Giá vốn hàng bán tăng 37.520 triệu đồng (+6,85%) so với TH 2021; trong đó giá vốn nước mua sỉ tăng 37.034 triệu đồng (+6,85%), do đơn giá mua sỉ tăng từ 6.482,26 đồng/m³ lên 6.949,1 đồng/m³ và tỷ lệ thất thoát nước giảm 1,26% so với KH 2022; giá vốn khác tăng 486 triệu đồng.

✓ Chi phí bán hàng tăng 49.659 triệu đồng (+43,13%) so với TH 2021 do khôi phục lại các hoạt động sau dịch Covid-19: chi phí tu bổ sửa chữa tăng 1.887 triệu đồng; chi phí thay thường thay thử ĐHN tăng 17.455 triệu đồng; chi phí gắn mới ĐHN miễn phí tăng 15.427 triệu đồng; chi phí chống TTN tăng 6.227 triệu đồng; chi phí khác tăng 8.663 triệu đồng (do lương nhân viên, chi phí bảo hiểm nhân thọ và chi phí mang tính chất phúc lợi xã hội tăng).

✓ Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 12.130 triệu đồng (+18,42%) do chi phí công cụ dụng cụ, lương nhân viên, tiền thuê đất tại trụ sở Công ty và chi phí khác tăng.

✓ Chi phí khác giảm 2.361 triệu đồng/TH 2021 điều chỉnh theo Biên bản KTNN.

– Lợi nhuận sau thuế đạt 20.756 triệu đồng, tăng 11,60% so với KH 2022 và giảm 7.642 triệu đồng so với TH 2021 sau khi điều chỉnh theo kết luận của KTNN khu vực IV (lợi nhuận sau thuế từ 18.287 triệu đồng tăng lên 28.398 triệu đồng).

– Dự kiến cổ tức năm 2022 là 13,5%/Vốn điều lệ.

2) Tình hình tài chính của Công ty

2.1. Kết quả bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022:

Chỉ tiêu	01/01/2022 (đã điều chỉnh)	31/12/2022
I. Tài sản ngắn hạn	118.435.309.045	155.253.657.812
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	56.496.653.961	58.090.668.494
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	10.000.000.000	55.000.000.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	26.273.583.349	13.553.992.769
<i>Trong đó : Nợ phải thu khó đòi</i>		
4. Hàng tồn kho	24.037.952.875	27.053.550.625
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.627.118.860	1.555.445.924
II. Tài sản dài hạn	153.513.302.318	145.927.195.718
1. Các khoản phải thu dài hạn		39.000.000
2. Tài sản cố định	139.909.113.145	140.972.707.283
- Tài sản cố định hữu hình	136.553.721.674	138.477.307.427
- Tài sản cố định vô hình	3.355.391.471	2.495.399.856
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
2. Tài sản dở dang dài hạn	977.665.735	969.014.197
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
4. Tài sản dài hạn khác	12.626.523.438	3.946.474.238
TỔNG TÀI SẢN	271.948.611.363	301.180.853.530
III. Nợ phải trả	94.437.794.556	119.286.520.045
1. Nợ ngắn hạn	94.032.794.556	118.941.520.045
<i>Trong đó : nợ quá hạn</i>		
2. Nợ dài hạn	405.000.000	345.000.000
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	178.979.732.409	181.894.333.485
1. Vốn của chủ sở hữu	178.979.732.409	181.894.333.485
<i>Trong đó: + Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>109.000.000.000</i>	<i>109.000.000.000</i>
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
TỔNG NGUỒN VỐN	271.948.611.363	301.180.853.530

2.2. Kết quả hoạt động kinh doanh tại ngày 31/12/2022:

Chỉ tiêu	Năm 2021 (đã điều chỉnh)	Năm 2022	Tỷ lệ (%) Năm 2022/TH2021
1. Tổng doanh thu	766.612.715.453	855.531.286.810	111,60%
- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	748.627.592.418	853.429.971.366	114,00%
- Doanh thu hoạt động tài chính	1.204.037.735	1.983.151.028	164,70%
- Thu nhập khác	16.781.085.300	118.164.416	0,71%
2. Tổng chi phí	731.630.922.636	828.578.828.178	113,25%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	34.981.792.817	26.952.458.632	77,05%
4. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.714.455.373	9.337.478.036	251,40%
5. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	2.869.194.536	(3.141.050.741)	-109,48%
6. Lợi nhuận sau thuế TNDN	28.398.142.908	20.756.031.337	73,09%

2.3. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính tại ngày 31/12/2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021 (đã điều chỉnh)	Năm 2022
1. Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	43,55	51,55
2. Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	56,45	48,45
3. Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	34,19	39,61
4. Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	65,81	60,39
5. Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,31	1,28
6. Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,02	1,08
7. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS)	%	3,79	2,43
8. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	10,44	6,89
9. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	15,87	11,41

+ Hệ số Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản là 51,55%: vốn lưu động ngắn hạn đảm bảo và chiếm tỷ lệ là 51,55% so với tổng tài sản hiện có tại đơn vị.

+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 39,61%: các khoản nợ phải trả của Công ty có mức độ an toàn cao, rủi ro tài chính thấp.

+ Khả năng thanh toán hiện hành: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn đạt 1,28 lần: tình hình tài chính tốt đảm bảo thanh toán các khoản nợ ngắn hạn với chỉ số > 1.

+ Khả năng thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn đạt 1,08 lần: vốn lưu động đảm bảo thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn với chỉ số > 1.

+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu đạt 2,43% (giảm (-1,36%)/TH 2021).

+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản đạt 6,89% (giảm (-3,55%)/TH 2021).

+ Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu đạt 11,41% (giảm (-4,46%)/TH 2021).

+ Hệ số bảo toàn vốn nhà nước = 1,208 lần (Giá trị tài sản-Nợ phải trả) / (Vốn đầu tư CSH+Quỹ ĐTPT).

Hệ số bảo toàn vốn Công ty > 1, vốn Công ty được bảo toàn.

3) Thẩm định báo cáo tài chính:

BKS thẩm định BCTC năm 2022 đã kiểm toán và nhận thấy:

– BCTC được lập và trình bày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp luật có liên quan.

– Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

– BKS thống nhất với các nội dung của BCTC năm 2022 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 170323.001/BCTC.HCM ngày 17/03/2023 với ý kiến của kiểm toán viên như sau: “BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC”.

4) Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức 2022:

Căn cứ kết quả SXKD năm 2022, HĐQT trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và cổ tức năm 2022 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2021		Năm 2022	
		Sau kiểm toán	Tỷ lệ	Trình ĐHĐCĐ	Tỷ lệ
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	28.398.142.908		20.756.031.337	
2	Tổng lợi nhuận phân phối	28.398.142.908	100%	20.756.031.337	100%
3	Tỷ lệ chia cổ tức	12%		13,5%	
4	Chi trả cổ tức	13.080.000.000	71,52%	14.715.000.000	70,90%
5	Quỹ thưởng người quản lý DN	358.000.000	1,96%	388.625.000	1,87%
6	Quỹ đầu tư phát triển (thuế được giảm)	445.762.341	2,44%		
7	Quỹ khen thưởng người lao động trong đó: quỹ chống thất thoát nước	4.285.664.211 117.766.050	24,08%	4.668.058.299	22,49%
8	Quỹ KT chống thất thoát nước			984.348.038	4,74%
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	10.110.950.306		0	

Phần lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2021 theo Thông báo kết quả Kiểm toán nhà nước số 1702/TB-KV IV ngày 30/12/2022 là **10.110.950.306 đồng** để phục vụ theo kiến nghị tại mục số II.3.3 như sau: *Rà soát, phân bổ lại giá vốn kinh doanh nước sạch tương ứng với doanh thu đến thời điểm cổ phần hoá, xác định lợi nhuận tăng lên phải nộp ngân sách nhà nước khi chính thức chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.*

5) Việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022:

- Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2022: Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu quan trọng như: doanh thu nước sạch đạt 845.977 triệu đồng tăng

(0,90%)/KH 2022, tỷ lệ thất thoát nước đạt 12,74% giảm (-1,26%)/KH 2022, lợi nhuận trước thuế đạt 26.952 triệu đồng tăng (+15,93%)/KH 2022, cổ tức dự kiến tăng (+1,5%)/TH 2022.

- *Phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ*: Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021 với tỷ lệ 12%, tổng số tiền là 13.080 triệu đồng. Trích lập Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng người lao động, Quỹ thưởng Ban điều hành và lợi nhuận để lại theo Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022 và Thông báo kết quả KTNN số 1702/TB-KV IV ngày 30/12/2022 của KTNN khu vực IV.

- *Thù lao HĐQT & BKS năm 2022*: Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022.

- *Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022*: Công ty đã thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022 ủy quyền cho HĐQT thương thảo và quyết định HĐ mua bán sỉ nước sạch năm 2022 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

+ Đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2022: 6.949,1 đồng/ m³(mạng cấp 3)

+ Đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2022, đối với lượng nước qua mạng cấp 1, 2 bằng 70% giá bán bình quân cho khách hàng.

- *Xem xét và lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022*: HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 (theo danh sách ba (03) Công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua).

- *Bổ sung ngành, nghề kinh doanh "sản xuất điện" vào danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty*.

- *Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Thông qua các quy chế gồm: Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS*.

6) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với người có liên quan:

Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của ĐHĐCĐ thường niên 2022, HĐQT đã xem xét và thông qua Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20/6/2022 và Nghị quyết số 06/NQ-CNNB-HĐQT ngày 01/03/2023 về đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022; Công ty thực hiện hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (cổ đông lớn nắm giữ 53,44% vốn điều lệ Công ty) với số tiền là 580.582 triệu đồng. Ngoài ra, Công ty còn có các giao dịch phát sinh trong kỳ với các bên liên quan với số tiền là 426 triệu đồng.

7) Giám sát công tác quản trị, điều hành:

Nhìn chung, các thành viên HĐQT và BGD là những người có kinh nghiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp; có tâm huyết, trách nhiệm đối với các hoạt động cấp nước; thực hiện nhiệm vụ đúng thẩm quyền để hoàn thành Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 và các nghị quyết của HĐQT Công ty.

a. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp, 02 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 08 nghị quyết để chỉ đạo và giao cho BGD thực hiện. Cụ thể:

- HĐQT đã chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2022 đạt kết quả tốt đẹp.

- Đánh giá kế hoạch và báo cáo kết quả tình hình SXKD của từng quý, bán niên và năm 2022; định hướng nhiệm vụ cho quý tiếp theo thông qua các chủ trương về đầu tư XD CB, mua sắm vật tư, trang thiết bị và phân bổ nguồn lực tài chính, giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022; kịp thời chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc điều hành

hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt nhiệm vụ được nêu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành phù hợp với tình hình thực tiễn, đặt ra yêu cầu phải tăng trưởng lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn; đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp và định hướng được sự phát triển Công ty.

- Thành viên HĐQT dự họp đầy đủ các phiên họp định kỳ (trực tiếp hoặc thông qua người ủy quyền) và tham gia ý kiến đóng góp với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm và năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT. Hầu hết các quyết định của HĐQT thông qua đều đạt được sự đồng thuận cao, thống nhất của các thành viên.

Nhận xét: Qua các phiên họp của HĐQT, với Nghị quyết và Biên bản họp năm 2022, BKS nhận thấy các quyết định của HĐQT đều hướng đến lợi ích chung của Công ty, định hướng sự phát triển Công ty theo đúng nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và các Nghị quyết của HĐQT. BKS chưa phát hiện trường hợp nào thành viên HĐQT vi phạm các quy định về tính trung thực và xung đột về quyền lợi của Công ty.

b. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám đốc:

- *Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:* Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của ĐHĐCĐ và Nghị quyết số 43/NQ-CNNB-HĐQT ngày 28/02/2022 của HĐQT về việc giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2022. Ban Giám đốc đã nỗ lực hoàn thành KH 2022 các chỉ tiêu quan trọng như: duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch; doanh thu tiền nước tăng (0,90%)/KH 2022; lợi nhuận trước thuế tăng (+15,93%)/KH 2022; tỷ lệ thất thoát nước đạt 12,74% giảm (-1,26%)/KH 2022; tỷ lệ trả cổ tức dự kiến năm 2022 là 13,5% tăng (+1,5%)/TH 2021 là 12%.

- *Về công tác tài chính kế toán:* Lập BCTC quý, bán niên, năm đúng thời hạn, đúng quy định về chế độ tài chính - kế toán (theo Luật Kế toán và Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) và các quy định pháp luật của Việt Nam. Thực hiện theo Quyết định số 1163/QĐ-KTNN ngày 26/08/2022 và Thông báo số 1702/TB-KT-KV IV ngày 30/12/2022 của KTNN Khu vực IV, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị của Đoàn KTNN, quản lý sử dụng vốn hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn nhà nước, tài chính doanh nghiệp lành mạnh, an toàn và đúng quy định pháp luật. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và bảo hiểm cho nhà nước; công bố thông tin kịp thời, chính xác về tình hình tài chính, hoạt động, cơ cấu sở hữu vốn trên thị trường chứng khoán.

- *Về công tác tổ chức nhân sự:* BGD đã có những điều chỉnh, sắp xếp nhân sự phù hợp với tình hình thực tế để quản lý công việc hiệu quả hơn. Quan tâm đến đời sống, vật chất, tinh thần cho CB.CNV, các chế độ chính sách cho người lao động, tạo sự phấn khởi, đồng thuận nhất trí cao trong Công ty; Tiền lương bình quân thực hiện năm 2022 của người lao động là 18,982 triệu đồng/người, tăng 4,18% so với KH 2022 và tăng 5,46% so với TH 2021; Các khoản chi phí mang tính chất phúc lợi thực hiện năm 2022 là 7,2 tỷ đồng tăng 35,84% so với TH 2021, tương đương số tiền là 1,9 tỷ đồng.

- *Công tác phối hợp điều hành giữa HĐQT và Ban Giám đốc:* BGD luôn chủ động trong việc báo cáo, đề xuất và xin ý kiến HĐQT khi xử lý các vấn đề phát sinh ngoài kế hoạch trong điều hành SXKD. Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty. Hoàn thành nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, đảm bảo lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty. Mối quan hệ công tác phối hợp giữa HĐQT và BGD là khá tốt thể hiện được tính thống nhất trong các quyết định thuộc lĩnh vực chuyên môn cấp nước. Các thành viên BGD có năng lực công tác,

chuyên môn giỏi, được tập thể người lao động tin nhiệm. Do đó, đã định hướng đúng cho mọi hoạt động phát triển của Công ty, phấn đấu đạt doanh thu tiền nước, thực hiện kinh doanh có lãi, đảm bảo thu nhập của người lao động và cổ tức cho cổ đông.

Nhân xét: BGD đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2022, đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả và an toàn trong kinh doanh, quản lý tốt về mặt tài chính doanh nghiệp lành mạnh. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và các Nghị quyết của HĐQT Công ty.

8) Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và các cổ đông:

– BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty; phối hợp với BGD trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

– HĐQT đã cung cấp đầy đủ biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

– BGD đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.

– BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BGD trong công tác điều hành, quản lý hoạt động kinh doanh, có sự độc lập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

– BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các mặt hoạt động của Công ty.

9) Kết luận, kiến nghị:

BKS thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD và BCTC năm 2022 đã kiểm toán, nhất trí với phương hướng và nhiệm vụ của kế hoạch SXKD năm 2023.

Nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động; đảm bảo lành mạnh về tài chính, BKS đưa ra một số kiến nghị trong công tác quản lý, điều hành như sau:

+ Tiếp tục thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn, duy trì chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng sản lượng nước cung cấp trên vùng phục vụ cấp nước tại Quận 4, Quận 7 và Huyện Nhà Bè và các xã vùng hạ, Huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;

+ Phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; triển khai các giải pháp chuyên sâu về giảm nước thất thoát thất thu, giảm bền vững tỷ lệ thất thoát nước; tiết kiệm chi phí hợp lý và kiểm soát tốt các chỉ tiêu kinh doanh để tăng giá bán bình quân; thực hiện kinh doanh có lãi và đảm bảo cổ tức cho cổ đông;

+ Tiến độ thực hiện các công tác đầu tư XD CB cần phải đẩy nhanh, thực hiện đúng quy định pháp luật trong công tác đấu thầu; nâng cao chất lượng công trình;

+ Triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị tại Thông báo số 1702/TB-KT-KV IV ngày 30/12/2022 của Kiểm toán nhà nước Khu vực IV theo đúng quy định;

+ Nâng cao hiệu quả công tác quản lý dòng tiền, thực hiện tốt giải pháp đơn đốc thanh toán tiền nước, nhằm nâng cao tỷ lệ thực thu và đạt tỷ lệ thu tiền 99%;

+ Thực hiện đối chiếu xác nhận đầy đủ các khoản nợ phải thu, nợ phải trả thời điểm cuối năm khi lập BCTC năm 2022;

+ Đột phá cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tăng mức ứng dụng công nghệ thông tin để khách hàng cảm thấy tiện lợi và hài lòng;

+ Quản lý sử dụng hiệu quả vốn trong kinh doanh; bảo toàn đồng vốn, thực hiện chế độ tài chính doanh nghiệp lành mạnh và đúng quy định pháp luật.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023:

Căn cứ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS được quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và các quy định có liên quan, BKS lập kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

– Một là, kiểm tra, giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, Nghị quyết của HĐQT, BGD trong việc quản lý điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty.

– Hai là, tổ chức kiểm tra định kỳ, thẩm định BCTC quý, bán niên và năm 2023 của Công ty; kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2023; kiểm tra tình hình thực hiện quỹ tiền lương và kế hoạch quỹ tiền lương; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức; giám sát việc chi trả thù lao của HĐQT và BKS; phối hợp và cùng Phòng KTTC làm việc với kiểm toán độc lập, Đoàn Kiểm toán nhà nước và các cơ quan ban ngành khác; kiểm soát việc quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước được bảo toàn, tài chính doanh nghiệp lành mạnh và đúng quy định pháp luật.

– Ba là, giám sát hoạt động kinh doanh thực hiện chương trình cấp nước an toàn, duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch; đề cao các giải pháp tăng sản lượng nước cung cấp, tăng doanh thu tiền nước, giảm nợ tồn tiền nước; kiểm soát tốt các chỉ tiêu kinh doanh để tăng giá bán bình quân; tăng mức ứng dụng CNTT và đẩy mạnh cải cách hành chính; thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh nhằm giảm chi phí, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả công việc.

– Bốn là, giám sát về quản lý mạng lưới cấp nước, tập trung đẩy mạnh các giải pháp chuyên sâu về giảm nước thất thoát thất thu, giảm bền vững tỷ lệ TTN; thực hiện các công tác đầu tư XDCB đúng về quy định, nhanh về tiến độ; đảm bảo chất lượng công trình; triển khai khẩn trương đưa vào hoạt động Trung tâm điều hành cấp nước thông minh (IOC), công trình sửa chữa, nâng cấp văn phòng làm việc theo Nghị quyết HĐQT đã phê duyệt.

– Năm là, giám sát tình hình hoạt động khác, tiếp tục giám sát việc thực hiện các nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực IV theo đúng quy định; kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên; nâng cao hệ thống kiểm soát, giảm thiểu rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty; thực hiện chương trình kiểm tra chuyên đề và theo yêu cầu đột xuất của HĐQT và cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023. Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV.HĐQT;
- Kiểm soát viên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu (HS. BKS).





Số: 0540/TTr-CNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Theo kết quả kinh doanh tại Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Công ty đạt lợi nhuận trước thuế là 26.952.458.632 đồng (đạt 115,93% kế hoạch), lợi nhuận sau thuế là **20.756.031.337** đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Khoản mục	Số tiền (đồng)	Tỉ lệ phân phối (%)
Lợi nhuận trước thuế	26.952.458.632	
Thuế TNDN	6.196.427.295	
Lợi nhuận sau thuế	20.756.031.337	100,00
1. Chia cổ tức 13,5% vốn điều lệ	14.715.000.000	70,90
2. Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	388.625.000	1,87
3. Quỹ khen thưởng người lao động	5.652.406.337	27,23

✦ *Phần lợi nhuận sau thuế năm 2021 theo Thông báo kết quả Kiểm toán nhà nước số 1702/TB-KVIV ngày 30/12/2022 là 10.110.950.306 đồng còn để lại phục vụ theo kiến nghị tại mục số II.3.3 như sau: Rà soát, phân bổ lại giá vốn kinh doanh nước sạch tương ứng với doanh thu đến thời điểm cổ phần hoá, xác định lợi nhuận tăng lên phải nộp ngân sách nhà nước khi chính thức chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần.*

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT;
- BKS;
- BGĐ;
- Lưu VT, HS.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Trọng Hiếu



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **0541**/TTr-CNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Trên cơ sở kế hoạch tài chính năm 2023 của Công ty,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chế độ tiền lương và mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Công ty năm 2023 như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo Hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.
2. Thù lao của các thành viên không chuyên trách là:
 - a) Thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
 - b) Kiểm soát viên : 3.500.000 đồng/người/tháng

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- BGĐ;
- Lưu VT, HS.HĐQT.



Lê Trọng Hiếu



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0384 /TTr-CNNB-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét và lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè;
- Xem xét các tiêu chí phổ biến để lựa chọn đơn vị kiểm độc lập; gồm ⁽ⁱ⁾ là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, đủ điều kiện thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định; ⁽ⁱⁱ⁾ đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp, trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, đủ tiêu chuẩn, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính; ⁽ⁱⁱⁱ⁾ mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

Ban Kiểm soát đề nghị Danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập có thể lựa chọn thực hiện việc kiểm toán các Báo cáo tài chính Công ty cho năm 2023 là:

1. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Tầng 02 Tòa nhà Indochina, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đakao, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY – Chi nhánh TP.HCM – Lầu 5, 146 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) – Lầu 3 Tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, Phường 01, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty, căn cứ vào các tiêu chí nêu trên và quy định pháp luật có liên quan để lựa chọn một (01) trong ba (03) đơn vị kiểm toán trong danh sách đơn vị kiểm toán được Ban Kiểm soát đề xuất để thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính và các mục đích kiểm toán khác (nếu có) cho năm tài chính 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS BKS





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 0385 /TTr-CNNB- HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**VỀ VIỆC BÁO CÁO VIỆC THỰC HIỆN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG MUA BÁN SỈ NƯỚC SẠCH
NĂM 2022 VÀ NĂM 2023; TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TIẾP TỤC ỦY QUYỀN
THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG MUA BÁN SỈ NƯỚC SẠCH PHÁT SINH CHO ĐẾN KỲ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Căn cứ Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 14 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè, về quyền của Đại hội đồng cổ đông trong việc “Quyết định các hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp giữa Công ty hoặc các đơn vị trực thuộc của Công ty với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”,

Căn cứ Điều 8 Nghị quyết số 01/NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Đại hội đồng cổ đông đã “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thương thảo và quyết định Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch của Công ty từ ngày 01/01/2022 đến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tiếp theo”.

Theo đó, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, với đơn giá mua bán sỉ nước sạch là:

- Đơn giá mua bán sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Công ty là 6.949,1 đồng/m³.

- Đơn giá mua bán sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty bằng 70% giá bán bình quân tại đồng hồ tổng đo đếm lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty.

Với đơn giá mua bán sỉ nước sạch như trên, giá trị của Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 là 580,58 tỉ đồng.

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã thông qua hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2023 với đơn giá bằng đơn giá năm 2022 như nêu trên (Nghị quyết số 06/NQ-CNNB-HĐQT ngày 01/3/2023) và đã giao Giám đốc Công ty tổ chức ký kết hợp đồng mua bán sỉ nước sạch để thực hiện hoạt động cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho khách hàng của Công ty.

Để thuận tiện cho việc tổ chức quản lý và điều hành trong sản xuất kinh doanh, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định các vấn đề liên quan đến Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch của Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV từ nay cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (nếu có phát sinh).

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- BGD;
- Lưu VT, HS.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Hiếu



Số: **0387**/TTr-CNNB-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, “Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty”

- Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BTC ngày 06/5/2022 của Bộ Tài chính quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, mức xử phạt đối với vi phạm này như sau:

“Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với công ty đại chúng thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:

a) ...; không quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác”

- Khoản 3 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty có ghi nhận “Tùy điều kiện và tình hình thực tế, Công ty sẽ nghiên cứu áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác. Việc áp dụng công nghệ thông tin nếu có sẽ được thông báo và đưa ra hướng dẫn chi tiết và cung cấp trước cho các cổ đông có quyền dự họp”.

Tuy nhiên, để có thể họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác thì trước tiên phải có quy chế về việc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi thực hiện.

Để tránh bị xử phạt do vi phạm các quy định nêu trên, Hội đồng quản trị đã lập dự thảo Quy chế về việc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua dự thảo Quy chế về việc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử (đính kèm).

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT;
- BKS;
- BGD;
- Lưu VT, HS.HĐQT.



QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

DỰ THẢO

Căn cứ pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
 - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
 - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán; Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 156/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - Thông tư 96-2020/TT-BTC ngày 16/10/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán;
 - Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quan trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
 - Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 21/4/2022;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 21/4/2022;
- Nghị quyết số .../NQ-CNNB-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè,

Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè ban hành Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, gồm các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định việc tổ chức, tham dự, biểu quyết và thực hiện các quyền của Cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè bằng hình thức họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Các quy định liên quan đến việc tổ chức Đại hội không quy định chi tiết tại Quy chế sẽ áp dụng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị.

3. Quy chế này áp dụng đối với tất cả Cổ đông của Công ty có tên trong Danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập để thực hiện quyền, các cá nhân có liên quan thực hiện tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Điều 2. Các định nghĩa

Trong Quy chế này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Công ty* là Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

2. *ĐHĐCĐ* là Đại hội đồng cổ đông của Công ty.

3. *HĐQT* là Hội đồng quản trị của Công ty.

4. *VSD* là Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

5. *Đại hội* là cuộc họp ĐHCĐ của Công ty.

6. *Hệ thống ĐHCĐ* là trang thông tin điện tử, ứng dụng hoặc công nghệ, phương tiện điện tử khác do Công ty tạo lập hoặc sử dụng dịch vụ của tổ chức cung cấp dịch vụ tổ chức Đại hội, cung cấp để Cổ đông thực hiện đăng ký tham dự họp; họp ĐHCĐ trực tuyến; thực hiện bỏ phiếu, biểu quyết và bầu cử bằng hình thức điện tử và thực hiện các quyền khác (nếu có).

7. *Đại hội trực tiếp* là hình thức tổ chức cuộc họp tại một địa điểm xác định được thông báo trên Thông báo mời họp, cổ đông được tham dự, thảo luận và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp mà không cần phải thông qua môi trường internet.

8. *Đại hội trực tuyến* là hình thức tổ chức cuộc họp được thực hiện trên Hệ thống ĐHCĐ do Công ty cung cấp tại từng thời điểm, sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể theo dõi diễn biến của Đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp. Cổ đông tham dự họp trực tuyến có thể theo dõi Đại hội từ các địa điểm khác nhau, trong và ngoài nước thông qua các phương tiện điện tử như máy tính, điện thoại thông minh hoặc công nghệ khác phù hợp.

9. *Bỏ phiếu trực tiếp* là việc cổ đông tham gia biểu quyết, bầu cử trực tiếp tại Đại hội trực tiếp.

10. *Bỏ phiếu điện tử* là việc Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử trên Hệ thống ĐHCĐ theo quy định của Quy chế này.

11. *Cổ đông có quyền dự họp* là cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do VSD cung cấp, được Công ty cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc là người được ủy quyền hợp lệ của Cổ đông có quyền dự họp.

12. *Người được ủy quyền* là người được Cổ đông ủy quyền tham dự họp và thực hiện các quyền của Cổ đông tại Đại hội phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế này.

13. *Phương tiện điện tử* là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử, hoặc công nghệ tương tự.

14. *Tài khoản truy cập* bao gồm tên đăng nhập (username) và mật khẩu (password) được Công ty cấp cho cổ đông để truy cập vào Hệ thống ĐHCĐ của Công ty. Tài khoản truy cập được cấp dựa trên thông tin nhận diện hợp lệ của cổ đông đăng ký tại VSD.

15. *Mật khẩu một lần (OTP)* là mật khẩu chỉ sử dụng một lần trong khoảng thời gian nhất định để xác thực khi cổ đông thực hiện tham gia Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHCĐ của Công ty.

16. *Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến* là việc cổ đông sử dụng tài khoản truy cập để đăng nhập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của Công ty tại từng thời điểm.

17. Các từ ngữ, thuật ngữ khái niệm chưa được định nghĩa trong Quy chế này sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và pháp luật.

Điều 3. Tổ chức Đại hội trực tuyến

1. Tùy tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị quyết định áp dụng Đại hội theo hình thức Đại hội trực tiếp hoặc Đại hội trực tuyến hoặc kết hợp Đại hội trực tiếp với Đại hội trực tuyến theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Trường hợp tổ chức theo hình thức trực tuyến, Hội đồng Quản trị hoặc Ban tổ chức Đại hội do Hội đồng quản trị thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo Quy chế này, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và có liên quan của pháp luật để phục vụ cho việc tổ chức Đại hội trực tuyến.

Điều 4. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến

1. Tất cả cổ đông đều có quyền tham dự Đại hội trực tuyến và biểu quyết bằng phiếu điện tử đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ theo quy định tại Quy chế này.

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và đăng nhập vào Hệ thống ĐHCĐ thì được coi là tham dự Đại hội.

Điều 5. Điều kiện để cổ đông tham gia vào Hệ thống ĐHCĐ

1. Có tên trong danh sách nhà đầu tư có quyền bỏ phiếu do VSD lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

2. Có thiết bị phù hợp (máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác) có kết nối internet để cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

3. Có số điện thoại di động do tổ chức cung cấp dịch vụ điện thoại di động tại Việt Nam cung cấp, đã đăng ký tại dữ liệu của VSD trước thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền.

Điều 6. Bỏ phiếu điện tử tại Đại hội trực tuyến

1. Cổ đông thực hiện quyền bỏ phiếu, biểu quyết thông qua Hệ thống ĐHCĐ theo hướng dẫn được gửi kèm thư mời họp hoặc công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty. Kết quả bỏ phiếu, biểu quyết của cổ đông trên Hệ thống ĐHCĐ có giá trị pháp lý như kết quả bỏ phiếu và biểu quyết trực tiếp tại Đại hội trực tiếp.

2. Cổ đông đăng nhập thành công vào Hệ thống ĐHCĐ và/hoặc thực hiện bỏ phiếu điện tử thì được xem là cổ đông có tham dự Đại hội.

3. Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống ĐHCĐ và thực hiện bỏ phiếu kể từ khi Hệ thống ĐHCĐ mở để cổ đông bỏ phiếu cho đến khi kết thúc bỏ phiếu.

4. Cổ đông vẫn có thể dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội trực tiếp hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội trực tiếp ngay cả khi đã thực hiện bỏ phiếu điện tử. Trong trường hợp này kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông sẽ bị hủy bỏ.

5. Nguyên tắc thực hiện

a) Cổ đông chỉ có thể thực hiện việc bỏ phiếu trên Hệ thống ĐHCĐ trong thời gian bỏ phiếu theo thông báo của Công ty.

b) Trong thời gian bỏ phiếu, cổ đông có thể thay đổi lại quyết định bỏ phiếu của mình trên Hệ thống ĐHCĐ. Số lần được phép thay đổi tối đa là 3 lần.

c) Kết thúc thời gian bỏ phiếu theo thông báo của Công ty, các cổ đông không được thay đổi kết quả bỏ phiếu của mình. Kết quả ghi nhận trên hệ thống ĐHCĐ tại thời

điểm kết thúc bỏ phiếu là kết quả cuối cùng, trừ trường hợp cổ đông đã bỏ phiếu điện tử nhưng sau đó tham gia Đại hội trực tiếp và bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội trực tiếp.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của cổ đông khi đăng ký tham gia Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

1. Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

2. Vẫn có thể trực tiếp dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội trực tiếp ngay cả khi đã thực hiện bỏ phiếu điện tử.

3. Phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc và/hoặc địa chỉ thư điện tử chính xác để đảm bảo nhận được thư thông báo tài khoản bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

4. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do Công ty cấp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền sử dụng dịch vụ. Cổ đông phải sử dụng mọi biện pháp cần thiết để ngăn chặn việc sử dụng dịch vụ bởi những người không có thẩm quyền. Mọi quyết định của cổ đông trên Hệ thống ĐHCĐ sẽ được mặc nhiên là ý chí của Cổ đông. Cổ đông phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những rủi ro và thiệt hại do việc sử dụng tài khoản của cổ đông trên hệ thống ĐHCĐ của Công ty.

5. Cổ đông phải thông báo ngay cho Công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên truy cập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Công ty để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Công ty nhận được thông báo của Cổ đông.

6. Để đảm bảo an toàn cho Cổ đông trong quá trình truy cập Hệ thống ĐHCĐ, Công ty sẽ tạm thời khóa tên truy cập của Cổ đông nếu Cổ đông nhập sai mật khẩu vào hệ thống ĐHCĐ quá 03 lần.

7. Cổ đông phải tự chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp để đảm bảo theo dõi được diễn biến Đại hội và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

Điều 8. Điều khoản khác

1. Các nội dung liên quan đến lập danh sách cổ đông, thông báo mời họp, các thức tiến hành biểu quyết, điều kiện thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông,... mà không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

2. Trường hợp xét thấy cần thiết, khi cần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Hội đồng quản trị có thể kết hợp lấy ý kiến cổ đông bằng phương thức bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Quy chế này.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông cổ đông thông qua.
2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông quyết định./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**

Lê Trọng Hiếu



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-CNNB-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2023 diễn ra vào ngày 18/4/2023 tại trụ sở Công ty, gồm các nội dung sau:

(1) Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch năm 2023, (2) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, (3) Báo cáo của BKS về công tác năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, (4) Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán, (5) Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, (6) Trình chế độ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023, (7) Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2022 và đơn giá mua bán si nước sạch năm 2023; trình tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và quyết định Hợp đồng mua bán si nước sạch cho đến kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, (8) Trình xem xét và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, (9) Trình Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2022, phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch năm 2023, theo Báo cáo số 391/BC-CNNB-KHVTTH ngày 17/3/2023 của Giám đốc Công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022 như sau: Sản lượng nước là 71.105 ngàn m³, đạt 98,08% kế hoạch; tổng doanh thu 855.531 triệu đồng, đạt 101,60% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế là 26,592 triệu đồng, đạt 115,93% kế hoạch.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chủ yếu năm 2023 như sau: Sản lượng nước là 72.500 ngàn m³, tăng 1,96% so với năm 2022; tổng doanh thu 873.234 triệu đồng, tăng 2,07% so với năm 2022; lợi nhuận trước thuế là 27.900 triệu đồng, tăng 3,52% so với năm 2022.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán.

Điều 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, theo Báo cáo số 412/BC-CNNB-HĐQT ngày 20/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, theo Báo cáo số 539/BC-CNNB-BKS ngày 28/3/2023 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, theo Tờ trình số 540/TTr-CNNB-HĐQT ngày 28/3/2023 của Hội đồng quản trị như sau:

Khoản mục	Số tiền (đồng)	Tỉ lệ phân phối (%)
Lợi nhuận trước thuế	26.952.458.632	
Thuế TNDN	6.196.427.295	
Lợi nhuận sau thuế	20.756.031.337	100,00
1. Chia cổ tức (13,5% vốn điều lệ)	14.715.000.000	70,90
2. Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	388.625.000	1,87
3. Quỹ khen thưởng người lao động	5.652.406.337	27,23

- Đối với số tiền 10.110.950.306 đồng lợi nhuận sau thuế năm 2021 (điều chỉnh sau khi kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 1702/TB-KVIV ngày 30/12/2022 của Kiểm toán Nhà nước), Đại hội đồng cổ đông thông qua việc dùng phần lợi nhuận này để phục vụ theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 1702/TB-KVIV ngày 30/12/2022: “Rà soát, phân bổ lại giá vốn kinh doanh nước sạch tương ứng với doanh thu đến thời điểm cổ phần hoá, xác định lợi nhuận tăng lên phải nộp ngân sách nhà nước khi chính thức chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần”.

Điều 6. Thông qua chế độ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 theo Tờ trình số 541/TTr-CNNB-HĐQT ngày 28/3/2023 của Hội đồng quản trị như sau:

1) Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được hưởng lương và các lợi ích khác theo hệ thống thang - bảng lương và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

2) Thù lao của các thành viên không chuyên trách: Thành viên HĐQT là 7.000.000 đồng/người/tháng; Kiểm soát viên là 3.500.000 đồng/người/tháng.

Điều 7. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2022 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2023; tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thương thảo và quyết định Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch của Công ty phát sinh cho đến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, theo Tờ trình số 385/TTr-CNNB-HĐQT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 01 trong 03 công ty kiểm toán được Ban kiểm soát đề xuất tại Tờ trình số 384/TTr-CNNB-BKS ngày 16/3/2023 để thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2023, là một trong các đơn vị sau:

1) Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Tầng 2 tòa nhà Indochina, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

2) Công ty Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - Lầu 5, Số 146 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

3) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) - Lầu 3 tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp sau khi Nghị quyết này được ban hành mà các đơn vị nêu trên không còn được kiểm toán theo quy định pháp luật thì Ban kiểm soát đề xuất đơn vị kiểm toán khác để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

Điều 9. Thông qua dự thảo Quy chế hợp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty theo Tờ trình số 387/TTr-CNNB-HĐQT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo quy định.

Điều 10. Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo quy định.

Nơi nhận:

- TV. HĐQT Cty;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Giám đốc Cty;
- Lưu HS.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Lê Trọng Hiếu